

Đơn vị: Thi hành án dân sự tỉnh....

Mẫu số: C14-THADS
(Ban hành kèm theo Thông tư số 06/2026/TT-BTP
ngày 16/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

BIÊN BẢN KIỂM KÊ QUỸ Số :
(Dùng cho đồng Việt Nam)

Vào hồi ... giờ ... ngày... tháng ... năm tại

Chúng tôi gồm:

Ông (bà):.....đại diện kế toán
Ông (bà):.....đại diện
Ông (bà):.....đại diện
Cùng tiến hành kiểm kê quỹ tiền mặt, kết quả như sau:

STT	Diễn giải	Số lượng (tờ)	Số tiền
A	B	1	2
I	Số dư theo sổ quỹ	x	
II	Số kiểm kê thực tế	x	
1	- Loại tiền 500.000 đ		
2	- Loại tiền 200.000 đ		
3	- Loại tiền 100.000 đ		
4	- Loại tiền 50.000 đ		
5	- Loại tiền 20.000 đ		
6	- Loại tiền 10.000 đ		
7	- Loại tiền 5.000 đ		
8	- Loại tiền 2.000 đ		
9	- Loại tiền 1.000 đ		
10	- Loại tiền 500 đ		
11	- Loại tiền 200 đ		
12	- Loại tiền 100 đ		
	Cộng số tiền đã kiểm kê thực tế		
III	Chênh lệch (III=I-II)		

Lý do: + Thừa:

+ Thiếu:
Kết luận sau khi kiểm kê quỹ :.....

.....

Kế toán trưởng
(Ký, họ tên)

Thủ quỹ
(Ký, họ tên)

Thủ trưởng đơn vị
(Ký, họ tên)